

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17/7/2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Gần
2. Ông Đỗ Văn Chúc

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phượng Liên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Trường – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 432/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐST - HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 và giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ô K, xã PH, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Bị đơn: Kim Sô R, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ô K, xã PH, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Con chung chị H và anh R: Kim Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 26/8/2014

Địa chỉ: ấp Ô K, xã PH, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và tự khai của chị Nguyễn Thị Thu H như sau:

Chị H và anh R chung sống năm 2013. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã PH, Thời gian chung sống có 01 con chung tên Kim Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 26/8/2014. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh R rượu chè, cờ bạc, cá độ bóng đá gây nợ nần làm cho cuộc sống trở nên khó khăn, khuyên nhủ nhiều lần nhưng không sửa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh R. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh R phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.

Chị H bận công việc không đến tòa được nên có đơn yêu cầu tòa xét xử vắng mặt.

Anh Kim Sô R đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết ý kiến của anh về việc khởi kiện của chị H

Theo tự khai của cháu Kim Nguyễn Đăng Kh như sau:

Nếu cha và mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống với mẹ, do bận đi học cháu có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã nhận định:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Những vấn đề khác Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hôn nhân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị H cho chị được ly hôn với anh R. Về con chung: chị H được tiếp tục nuôi con Nguyễn Đăng Kh. Chị H không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết. Về án phí buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án chị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh R đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự

[2] Về hôn nhân: Chị H và anh R chung sống với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PH nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh R đam mê cờ bạc, cá độ bóng đá gây nợ làm cho gia đình gặp khó khăn về kinh tế nhưng không sửa đổi. H người đã ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Thời gian ly thân không ai tới lui thăm hỏi hay chăm sóc cho nhau. Tòa án tổ chức hòa giải động viên anh chị đoàn tụ lại với nhau nhưng anh R không đến, chị H thì cương quyết ly hôn. Cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được chung sống cũng không hạnh phúc nên hội đồng xử án chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh R.

[3] Về con chung: Từ khi ly thân chị H là người trực tiếp nuôi con. Cháu Kh cũng có nguyện vọng sống với mẹ nên Hội đồng xử án chấp nhận yêu cầu tiếp tục nuôi con của chị H.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc các đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; 56, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H cho chị được ly hôn với anh Kim Sô R.

Về con chung: Giao con chung tên Kim Nguyễn Đăng Kh cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh R được quyền tới lui, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xử án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị H nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016610 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành; Chị H không phải nộp nữa.

- Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn- bị đơn. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Thu Hằng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.... giờ.....phút, ngày 17 tháng 7 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Chúc và ông Lê Văn Gàn

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân thụ lý số: 432/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” giữa:

1. *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ô Ka Đa, xã Phước hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. *Bị đơn*: Kim Sô R, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ô Ka Đa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Con chung chị H và anh R: Kim Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 26/8/2014

Địa chỉ: ấp Ô Ka Đa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Các đương sự tranh xin ly hôn và có nơi cư trú thuộc huyện Châu Thành nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án chị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh R đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3

Về điều luật áp dụng: Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3:

Áp dụng các Điều 28; 35; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng các điều 51; 56, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về yêu cầu khởi kiện: Thành phần Hội đồng xét xử thảo luận có ý kiến:

Chị H và anh R chung sống với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước Hảo nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh R đam mê cờ bạc, cá độ bóng đá gây nợ làm cho gia đình gặp khó khăn về

kinh tế nhưng không sửa đổi. H người đã ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Thời gian ly thân không ai tới lui thăm hỏi hay chăm sóc cho nhau. Tòa án tổ chức hòa giải động viên anh chị đoàn tụ lại với nhau nhưng anh R không đến, chị H thì cương quyết ly hôn. Cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được chung sống cũng không hạnh phúc nên hội đồng xử án chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh R.

Về con chung: Từ khi ly thân chị H là người trực tiếp nuôi con. Cháu Khôi cũng có nguyện vọng sống với mẹ nên Hội đồng xử án chấp nhận yêu cầu tiếp tục nuôi con của chị H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết

Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Sau khi bàn bạc và có ý kiến như trên, Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H cho chị được ly hôn với anh Kim Sơn R.

Về con chung: Giao con chung tên Kim Nguyễn Đăng Khôi cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh R được quyền tới lui, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xử án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

**Các vấn đề khác hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3:*

-Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc đương sự nộp theo quy định pháp luật

- Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 17 tháng 7 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Lê Văn Gân

Đỗ Văn Chúc

Đỗ Thị Thu Hằng

